



TIN TỨC

Thông tin tuyển sinh trình độ đại học hình thức chính quy năm 2026 của Học viện Hành chính và Quản trị công

13:29 04/03/2026



Chọn cỡ chữ A a



(apag.edu.vn) - Ngày 03/3/2026, Học viện Hành chính và Quản trị công ban hành Quyết định số 596-QĐ/HVHC&QTC về việc Ban hành Thông tin tuyển sinh trình độ đại học hình thức chính quy năm 2026.

Tải văn bản: [Tại đây](#)

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH
VÀ QUẢN TRỊ CÔNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 596 -QĐ/HVHC&QTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Thông tin tuyển sinh trình độ đại học hình thức chính quy
năm 2026 của Học viện Hành chính và Quản trị công**

Căn cứ Quyết định số 55-QĐ/HVCTQG ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính và Quản trị công (đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 1051-QĐ/HVCTQG ngày 20 tháng 3 năm 2025 và Quyết định số 4379-QĐ/HVCTQG ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh);

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 528-QĐ/HVHC&QTC ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Giám đốc Học viện Hành chính và Quản trị công ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Học viện Hành chính và Quản trị công;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đại học hình thức chính quy năm 2026 và Trưởng Ban Quản lý đào tạo,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thông tin tuyển sinh trình độ đại học hình thức chính quy năm 2026 của Học viện Hành chính và Quản trị công. ^

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Hội đồng tuyển sinh đại học hình thức chính quy năm 2026 Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Quản lý đào tạo, Trưởng các đơn vị thuộc và

trực thuộc Học viện và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (để b/c),
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c),
- Ban Giám đốc Học viện,
- Công thông tin điện tử Học viện,
- Lưu: VT, QLĐT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Bá Chiến

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH
VÀ QUẢN TRỊ CÔNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

**THÔNG TIN TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
HÌNH THỨC CHÍNH QUY NĂM 2026**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 596 -QĐ/HVHC&QTC ngày 03 tháng 03 năm 2026
của Giám đốc Học viện Hành chính và Quản trị công)*

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Học viện Hành chính và Quản trị công

2. Mã Học viện trong tuyển sinh (mã trường): HCH

3. Địa chỉ các trụ sở:

a) Trụ sở tại Hà Nội:

Trụ sở Học viện Hành chính và Quản trị công tại thành phố Hà Nội

- Số 77 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội (trụ sở chính);

- Số 36 Xuân La, phường Xuân Đình, thành phố Hà Nội;

- Số 371 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đình thành phố Hà Nội.

b) Các Phân hiệu:

- Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại Thành phố Hồ Chí Minh:
Số 10 đường 3/2, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh (trụ sở chính); số 181
Lê Đức Thọ, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

- Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại thành phố Đà Nẵng: Số
749 Trần Hưng Đạo, phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng.

- Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại tỉnh Đắk Lắk: Số 02
Trương Quang Tuân, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://apag.edu.vn/>

5. Địa chỉ các trang mạng xã hội (có thông tin tuyển sinh):

Fanpage: APAG - Tuyển sinh Học viện Hành chính và Quản trị công ([link fb.com/tuyensinhapag](https://www.facebook.com/tuyensinhapag)); và Fanpage: Học viện Hành chính và Quản trị công – APAC

6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh:

Số điện thoại: 024.37533659; Hotline: 1900.099.996

7. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; Thông tin tuyển sinh, quy chế thi tuyển sinh: <https://apag.edu.vn/tuyensinh/>

8. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo

Đường link công khai việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp trên trang thông tin điện tử của Học viện: <https://apag.edu.vn/bandaotao/khaosatvieclam/>

Đường link công khai chương trình đào tạo trên trang điện tử của Học viện: <https://apag.edu.vn/bandaotao/chuongtrinhdaotao/>

Đường link công khai Thông tin tuyển sinh, Kế hoạch tuyển sinh, lịch tuyển sinh trình độ đại học: <https://apag.edu.vn/tuyensinh/>

Các thông tin tuyển sinh khác: <https://apag.edu.vn/tuyensinh/>

II. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HÌNH THỨC CHÍNH QUY

1. Phương thức tuyển sinh, đối tượng, điều kiện dự tuyển

Học viện Hành chính và Quản trị công tuyển sinh theo bốn phương thức:

1.1. Phương thức 1: Xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026

a) Đối tượng: Thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2026 trở về trước tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026; có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Tốt nghiệp THPT;

- Hạnh kiểm: Khá trở lên;

- Đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Học viện (Học viện công bố sau khi thí sinh có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026). Trọng số tính điểm xét của môn Toán hoặc môn Ngữ Văn tối thiểu đạt 1/3.

- Riêng ngành Luật, chuyên ngành Thanh tra ngưỡng điểm bảo đảm chất lượng đầu vào theo quy định do Bộ GDĐT chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp công bố.

- Thí sinh đạt tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT bao gồm môn Toán, Ngữ văn và một môn thi tốt nghiệp khác theo danh mục Học viện quy định (Phụ lục 1 kèm theo) đạt tối thiểu từ 15,0 điểm.

c) Hồ sơ đăng ký xét tuyển

Xét tuyển đợt 1: Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Xét tuyển các đợt bổ sung (nếu có), hồ sơ gồm:

- Phiếu xét tuyển (Mẫu 01-ĐKĐT kèm theo);

- Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT (bản phô tô có chứng thực);

- Bằng tốt nghiệp hoặc giấy CNTN THPT tạm thời (bản phô tô có chứng thực);

Các giấy tờ khác theo quy định của Bộ GDĐT.

d) Thời gian xét tuyển (đợt 1):

- Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển (đợt 1): Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian công bố mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển và điểm trúng tuyển quy đổi tương đương dự kiến trước 17 giờ 00 phút ngày 10/7/2026.

- Thời gian công bố trúng tuyển (đợt 1): Trước 17 giờ 00 phút ngày 13/8/2026.

Lưu ý: Thí sinh đăng kí và điều chỉnh nguyện vọng từ ngày 02/7/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 14/7/2026.

1.2. Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả học tập THPT và kết hợp với kết quả thi tốt nghiệp THPT

1.2.1. Trụ sở Học viện Hành chính và Quản trị công tại thành phố Hà Nội

a) Đối tượng:

Thí sinh có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành; thí sinh sử dụng kết quả học tập THPT lớp 10, lớp 11, lớp 12 theo tổ hợp môn;

Đợt 1: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2026;

Đợt bổ sung (nếu có): Thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2023 đến năm 2026.

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Tốt nghiệp THPT;

- Hạnh kiểm: Khá trở lên;

- Tổng điểm của 3 môn học (Điểm trung bình chung các môn học lớp 10, lớp 11, lớp 12) trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 18.0 điểm trở lên. Trọng số tính điểm xét của môn Toán hoặc môn Ngữ Văn tối thiểu đạt 1/3.

- Riêng ngành Luật, chuyên ngành Thanh tra ngưỡng điểm bảo đảm chất lượng đầu vào theo quy định do Bộ GDĐT chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp công bố.

- Thí sinh đạt tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT bao gồm môn Toán, Ngữ văn và một môn thi tốt nghiệp khác theo danh mục Học viện quy định (Phụ lục 1 kèm theo) đạt tối thiểu từ 15,0 điểm.

1.2.2. Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại TP. Đà Nẵng

a) Đối tượng:

Thí sinh có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành; thí sinh sử dụng kết quả học tập THPT lớp 10, lớp 11, lớp 12 theo tổ hợp môn;

Đợt 1: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2026;

Đợt bổ sung (nếu có): Thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2023 đến năm 2026.

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Tốt nghiệp THPT.

- Hạnh kiểm: Khá trở lên;
- Tổng điểm của 3 môn học (Điểm trung bình chung của môn học lớp 10, lớp 11, lớp 12) trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 18.0 điểm trở lên. Trọng số tính điểm xét của môn Toán hoặc môn Ngữ Văn tối thiểu đạt 1/3.

- Riêng ngành Luật, chuyên ngành Thanh tra ngưỡng điểm bảo đảm chất lượng đầu vào theo quy định do Bộ GDĐT chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp công bố.

- Thí sinh đạt tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT bao gồm môn Toán, Ngữ văn và một môn thi tốt nghiệp khác theo danh mục Học viện quy định (Phụ lục 1 kèm theo) đạt tối thiểu từ 15,0 điểm.

1.2.3. Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại TP. Hồ Chí Minh

a) Đối tượng:

Thí sinh có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành; thí sinh sử dụng kết quả học tập THPT lớp 10, lớp 11, lớp 12 theo tổ hợp môn;

Đợt 1: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2026;

Đợt bổ sung (nếu có): Thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2023 đến năm 2026.

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Tốt nghiệp THPT;

- Hạnh kiểm: Khá trở lên;

- Tổng điểm của 3 môn học (Điểm trung bình chung các môn học lớp 10, lớp 11, lớp 12) trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 18.0 điểm trở lên. Trọng số tính điểm xét của môn Toán hoặc môn Ngữ Văn tối thiểu đạt 1/3.

- Riêng ngành Luật, chuyên ngành Thanh tra ngưỡng điểm bảo đảm chất lượng đầu vào theo quy định do Bộ GDĐT chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp công bố.

- Thí sinh đạt tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT bao gồm môn Toán, Ngữ văn và một môn thi tốt nghiệp khác theo danh mục Học viện quy định (Phụ lục 1 kèm theo) đạt tối thiểu từ 15,0 điểm.

1.2.4. Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại tỉnh Đắk Lắk

a) Đối tượng:

Thí sinh có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành; thí sinh sử dụng kết quả học tập THPT lớp 10, lớp 11, lớp 12 theo tổ hợp môn;

Đợt 1: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2026;

Đợt bổ sung (nếu có): Thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2023 đến năm 2026.

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Tốt nghiệp THPT;

- Hạnh kiểm: Khá trở lên.

- Tổng điểm của 3 môn học (Điểm trung bình chung các môn học lớp 10, lớp 11, lớp 12) trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 18.0 điểm trở lên. Trọng số tính điểm xét của môn Toán hoặc môn Ngữ Văn tối thiểu đạt 1/3.

- Riêng ngành Luật ngưỡng điểm bảo đảm chất lượng đầu vào theo quy định do Bộ GDĐT chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp công bố.

- Thí sinh đạt tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT bao gồm môn Toán, Ngữ văn và một môn thi tốt nghiệp khác theo danh mục Học viện quy định (Phụ lục 1 kèm theo) đạt tối thiểu từ 15,0 điểm.

1.2.5. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Phiếu xét tuyển (Mẫu 02-ĐKHB kèm theo);
- Học bạ THPT (bản phô tô có chứng thực);
- Bằng tốt nghiệp hoặc giấy CNTN THPT tạm thời năm 2026 (bản phô tô có chứng thực);
- Các giấy tờ chứng nhận ưu tiên (nếu có);

Toàn bộ hồ sơ trên thí sinh nộp về Học viện, **thí sinh đồng thời đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

1.2.6. Thời gian xét tuyển

- Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển (đợt 1): Từ ngày 01/6/2026 đến 17 giờ ngày 12/7/2026.

- Thời gian công bố trúng tuyển (đợt 1): Trước 17 giờ 00 phút ngày 13/8/2026.

Lưu ý: Thí sinh đăng kí và điều chỉnh nguyện vọng từ ngày 02/7/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 14/7/2026.

1.3. Phương thức 3: Xét tuyển theo kết quả bài thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh tổ chức năm 2026 với kết quả thi tốt nghiệp THPT

1.3.1 Đối tượng: Thí sinh tham dự kỳ thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh tổ chức năm 2026; có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

1.3.2 Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Tốt nghiệp THPT;
- Hạnh kiểm: Khá trở lên;
- Tổng điểm đạt từ 650 điểm trở lên (kết quả thi đánh giá năng lực Đại học Quốc gia TP.HCM) và 75 điểm trở lên (kết quả thi đánh giá năng lực Đại học Quốc gia Hà Nội);

- Thí sinh đạt tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT bao gồm môn Toán, Ngữ văn và một môn thi tốt nghiệp khác theo danh mục Học viện quy định (Phụ lục 1 kèm theo) đạt tối thiểu từ 15,0 điểm.

- Điểm trung bình chung học tập cả ba năm học lớp 10, lớp 11, lớp 12 đạt từ 7,0 điểm trở lên (Đây là tiêu chí xét tuyển, không dùng để tính điểm trúng tuyển).

1.3.3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Phiếu xét tuyển (Mẫu 03-ĐKNL kèm theo);
- Giấy chứng nhận kết quả thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội năm 2026 hoặc Giấy chứng nhận kết quả thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP.HCM năm 2026 (bản phô tô có chứng thực);
- Bằng tốt nghiệp hoặc giấy CNTT THPT tạm thời năm 2026 (bản phô tô có chứng thực);

- Học bạ THPT (bản phô tô có chứng thực);

- Các giấy tờ chứng nhận ưu tiên (nếu có);

Toàn bộ hồ sơ trên thí sinh nộp về Học viện, **thí sinh đồng thời đăng ký nguyện vọng trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

1.3.4. Thời gian xét tuyển (đợt 1)

- Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển (đợt 1): Từ ngày 01/6/2026 đến 17 giờ ngày 12/7/2026.

- Thời gian công bố trúng tuyển (đợt 1): Trước 17 giờ 00 phút ngày 13/8/2026.

Lưu ý: Thí sinh đăng kí và điều chỉnh nguyện vọng từ ngày 02/7/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 14/7/2026.

1.4. Phương thức 4: Xét tuyển thẳng (theo quy định của Bộ GD và ĐT)

1.4.1. Đối tượng xét tuyển

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc được tuyển thẳng vào các chương trình đào tạo do Học viện quy định.

b) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức, cử tham gia, được xét tuyển thẳng vào chương trình đào tạo phù hợp với môn thi, nội dung đề tài hoặc nghề dự thi, thi đấu, đạt giải; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng (*Phụ lục 2a kèm theo*). Thí sinh đoạt giải kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của chương trình đào tạo (*có Phụ lục 2b kèm theo*).

c) Thí sinh là người nước ngoài phải đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình, ngành đào tạo phù hợp với quy định của Bộ GDĐT;

d) Thí sinh là người Việt Nam học tập cấp THPT, trung học nghề ở nước ngoài hoặc học tập chương trình giáo dục nước ngoài bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam đạt trình độ tương đương với trình độ THPT, trung học nghề của Việt Nam và đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo phù hợp với quy định của Bộ GDĐT;

đ) Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ;

e) Thí sinh là người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành do Học viện quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường; trường hợp đặc biệt do Hội đồng tuyển sinh Học viện quyết định.

1.4.2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Tốt nghiệp THPT năm 2026 (đối với đối tượng quy định tại điểm a, b, e mục 1.4.1); tốt nghiệp THPT (đối với đối tượng quy định tại điểm c, d, đ mục 1.4.1);

- Thí sinh đoạt giải khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế phải có điểm trung bình chung cả ba năm học lớp 10, lớp 11, lớp 12 đạt từ 7.0 điểm trở lên, trong đó điểm trung bình chung cả ba năm học lớp 10, lớp 11, lớp 12 môn Tiếng Anh đạt từ 8.0 điểm trở lên.

- Đạt điều kiện xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối tượng quy định tại điểm đ, e mục 1.4.1 phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức.

1.4.3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng:

- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (Mẫu 04a-ĐKTT, Mẫu 04b-ĐKTT);

- Bảng tốt nghiệp hoặc giấy CNTN THPT tạm thời (bản phô tô có chứng thực);

- Minh chứng để được xét tuyển thẳng (bản phô tô có chứng thực);

- Các giấy tờ chứng nhận ưu tiên (nếu có).

Toàn bộ hồ sơ trên thí sinh nộp về Học viện, **thí sinh đồng thời đăng ký nguyện vọng trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

1.4.4. Thời gian xét tuyển:

- Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển: Trước 17 giờ 00 phút ngày 20/6/2026.

- Thời gian công bố trúng tuyển: Dự kiến ngày 30/6/2026.

- Thí sinh xác nhận nhập học trên hệ thống: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

2. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

- Ngưỡng đầu vào: Học viện quy đổi ngưỡng đầu vào tại thông báo ngưỡng điểm nhận hồ sơ đăng kí xét tuyển trình độ đại học hình thức chính quy đợt 1 năm 2026 của Học viện. Dự kiến trước 17 giờ 00 phút ngày 10/7/2026.

- Điểm trúng tuyển: Học viện công bố trước 17 giờ 00 phút ngày 13/8/2026.

3. Số lượng tuyển sinh

Học viện Hành chính và Quản trị công tổ chức tuyển sinh trình độ đại học hình thức chính quy năm 2026 là 4.200 chỉ tiêu, cụ thể như sau:

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, chuyên ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Số lượng tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh
9.	73125-1HN	<i>Chuyên ngành Quản trị tổ chức</i>	731;	Khoa học xã hội và hành vi;	40	(Tổ hợp C04, D01, D14, D15) - Phương thức 2
10.	73125-2HN	<i>Chuyên ngành Quản trị địa phương</i>	73102	Khoa học chính trị	40	(Tổ hợp C04, D01, D14, D15) - Phương thức 3, Phương thức 4
11.	73121HN	Chính trị học	731; 73102	Khoa học xã hội và hành vi; Khoa học chính trị	150	- Phương thức 1 (Tổ hợp C00, C03, C04, D01) - Phương thức 2 (Tổ hợp C00, C03, C04, D01) - Phương thức 3, Phương thức 4
12.	73122HN	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	731; 73102	Khoa học xã hội và hành vi; Khoa học chính trị	150	- Phương thức 1 (Tổ hợp C00, C03, D01, D14) - Phương thức 2 (Tổ hợp C00, C03, D01, D14) - Phương thức 3, Phương thức 4
13.	73233HN	Lưu trữ học	732;	Báo chí và thông tin;	85	- Phương thức 1 (Tổ hợp C00, C03, D01, D14) - Phương thức 2
14.	73233-1HN	<i>Chuyên ngành Văn thư – Lưu trữ thuộc ngành Lưu trữ học</i>	73203	Văn thư – Lưu trữ - Bảo tàng	70	(Tổ hợp C00, C03, D01, D14) - Phương thức 3, Phương thức 4
15.	73221HN	Thông tin – thư viện	732; 73202	Báo chí và thông tin; Thông tin - Thư viện	75	- Phương thức 1 (Tổ hợp C00, D01, D14, D15) - Phương thức 2 (Tổ hợp C00, D01, D14, D15) - Phương thức 3, Phương thức 4
16.	78113HN	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	781; 78101	Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân; Du lịch	140	- Phương thức 1 (Tổ hợp C01, D01, D10, D15) - Phương thức 2 (Tổ hợp C01, D01, D10, D15) - Phương thức 3, Phương thức 4

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, chuyên ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Số lượng tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh
4.	7381-1DN	<i>Chuyên ngành Thanh tra thuộc ngành Luật</i>	73801	Luật	100	- Phương thức 2 (Tổ hợp A00, C00, C03, D01) - Phương thức 3, Phương thức 4
5.	73125DN	Quản lý nhà nước	731; 73102	Khoa học xã hội và hành vi; Khoa học chính trị	80	- Phương thức 1 (Tổ hợp C00, C03, D01, D15) - Phương thức 2 (Tổ hợp C00, C03, D01, D15) - Phương thức 3, Phương thức 4
6.	78113DN	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	781; 78101	Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân; Du lịch	40	- Phương thức 1 (Tổ hợp C00, D01, D14, D15) - Phương thức 2 (Tổ hợp C00, D01, D14, D15) - Phương thức 3, Phương thức 4
7.	73111DN	Kinh tế	731; 73101	Khoa học xã hội và hành vi; Kinh tế học	40	- Phương thức 1 (Tổ hợp A00, A01, D01, D10) - Phương thức 2 (Tổ hợp A00, A01, D01, D10) - Phương thức 3, Phương thức 4
C	Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại TP. Hồ Chí Minh				860	
1.	73811HCM	Luật	738; 73801	Pháp luật; Luật	70	- Phương thức 1 (Tổ hợp C03, C04, D01, D10) - Phương thức 2
2.	7381-1HCM	<i>Chuyên ngành Thanh tra thuộc ngành Luật</i>			70	(Tổ hợp C03, C04, D01, D10) - Phương thức 3, Phương thức 4
3.	73444HCM	Quản trị nhân lực	734; 73404	Kinh doanh quản lý; Quản trị - Quản lý	105	- Phương thức 1 (Tổ hợp C01, C04, D01, D10) - Phương thức 2 (Tổ hợp C01, C04, D01, D10) - Phương thức 3, Phương thức 4

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, chuyên ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Số lượng tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh
				Khoa học chính trị		(Tổ hợp A00, C00, D01, D10) - Phương thức 3, Phương thức 4
2.	73444DL	Quản trị nhân lực	734; 73404	Kinh doanh quản lý; Quản trị - Quản lý	60	- Phương thức 1 (Tổ hợp A00, A01, C00, D01) - Phương thức 2 (Tổ hợp A00, A01, C00, D01) - Phương thức 3, Phương thức 4
3.	73811DL	Luật	738; 73801	Pháp luật; Luật	60	- Phương thức 1 (Tổ hợp A00, C00, C04, D01) - Phương thức 2 (Tổ hợp A00, C00, C04, D01) - Phương thức 3, Phương thức 4
4.	73111DL	Kinh tế	731; 73101	Khoa học xã hội và hành vi; Khoa học chính trị	60	- Phương thức 1 (Tổ hợp C00, C01, D01, D10) - Phương thức 2 (Tổ hợp C00, C01, D01, D10) - Phương thức 3, Phương thức 4

~	A 10000		- 1000	~ 10	~ 10
---	---------	--	--------	------	------



+ Điện thoại: 023.56263232; Hotline: 19009010; Zalo: 0867565468.



11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm 2025			Năm 2024														
						Số lượng	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/ thang điểm 30	Số lượng	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/ thang điểm 30												
A												Tại trụ sở chính Học viện Hành chính và Quản trị công tại Hà Nội											
1	7340404-Hà Nội	Quản trị nhân lực	734; 73404	Kinh doanh quản lý; Quản trị - Quản lý	1. Phương thức 1: Xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT	370	376	24.2	450	365	24.8	28.25											
2	7340406-Hà Nội	Quản trị văn phòng	734; 73404	Kinh doanh quản lý; Quản trị - Quản lý		330	311	24.05	400	381	25.1	27.5											
3	7380101-Hà Nội	Luật	738; 73801	Pháp luật; Luật		280	281	24.2	400	215	24.8	28.25											
4	7380101-01-Hà Nội	<i>Chuyên ngành Thanh tra thuộc ngành Luật</i>	73801			80	88	24.2		104													
5	7310101-Hà Nội	Kinh tế	731; 73101	Khoa học xã hội và hành vi; Kinh tế học	2. Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả học tập THPT (học bạ)	220	295	23.5	300	305	24.6	28.25											
6	7310101-01-Hà Nội	<i>Chuyên ngành Kinh tế du lịch</i>	73101			50	19	23.5															
7	7310205-Hà Nội	Quản lý nhà nước	731; 73102	Khoa học xã hội và hành vi; Khoa học chính trị		310	359	23.75	600	563	24.4	27											
8	7310201-Hà Nội	Chính trị học	731; 73102	Khoa học xã hội và hành vi; Khoa học chính trị		80	137	23.35	150	131	24.05	25.5											
9	7310202-Hà Nội	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	731; 73102	Khoa học xã hội và hành vi; Khoa học chính trị	3. Phương thức 3: Xét tuyển theo kết quả thi đánh giá năng lực do ĐH quốc gia	60	15	23.35	150	106	24.9	26.5											
10	7320303-Hà Nội	Lưu trữ học	732; 73203	Bảo chí và thông tin; Văn thư – Lưu trữ - Bảo tàng		80	158	23	210	149	23.25	25											
11	7320303-01-Hà Nội	<i>Chuyên ngành Văn thư – Lưu trữ thuộc ngành Lưu trữ học</i>				80	35	23		74													
12	7320201-Hà Nội	Thông tin – thư viện	732; 73202	Bảo chí và thông tin;		40	97	22.35	90	57	23.6	25.5											

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm 2025			Năm 2024			
						Số lượng	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/thang điểm 30	Số lượng	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/thang điểm 30	
											Điểm thi TN THPT	Điểm học bạ THPT
3.	7380101-Đà Nẵng	Luật	738; 73801	Pháp luật; Luật	Phương thức tuyển sinh	60	46	21	170	42	22.45	20
4.	7380101-01-Đà Nẵng	<i>Chuyên ngành Thanh tra thuộc ngành Luật</i>				80	163	21		155		
5.	7310205-Đà Nẵng	Quản lý nhà nước	731; 73102	Khoa học xã hội và hành vi; Khoa học chính trị		40	62	18	60	71	22	18
6.	7310101-Đà Nẵng	Kinh tế	731; 73101	Khoa học xã hội và hành vi; Kinh tế học		40	20	16	50	25	16	18
7.	7810103-Đà Nẵng	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	781; 78101	Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân; Du lịch		40	21	16				
C	Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại TP. Hồ Chí Minh											
1.	7380101-TP-HCM	Luật	738; 73801	Pháp luật; Luật		120	130	23.4	170	98	26.45	28
2.	7380101-01-TP-HCM	<i>Chuyên ngành Thanh tra thuộc ngành Luật</i>			60	134	23.4	82				
3.	7340404-TP-HCM	Quản trị nhân lực	734; 73404	Kinh doanh quản lý; Quản trị - Quản lý	60	138	22.5					
4.	7340406-TP-HCM	Quản trị văn phòng	734; 73404	Kinh doanh quản lý; Quản trị - Quản lý	165	241	21.5	180	247	24.25	25	
5.	7310205-TP-HCM	Quản lý nhà nước	731; 73102	Khoa học xã hội và hành vi; Khoa học chính trị	90	139	23.75	300	316	25.35	26	
6.	7310202-TP-HCM	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	731; 73102	Khoa học xã hội và hành vi; Khoa học chính trị	50	79	23.45					

Phụ lục 1
Danh sách các môn thi tốt nghiệp THPT khác

(Quy định tại Khoản 3 Điều 5 Quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Học viện)

TT	Môn thi tốt nghiệp THPT	Ghi chú
1	Tiếng Anh	Áp dụng điều kiện cho tất cả các ngành
2	Vật lý	
3	Hóa học	
4	Lịch sử	Áp dụng điều kiện cho tất cả các ngành trừ ngành Hệ thống thông tin và chuyên ngành Hệ thống thông tin thương mại điện tử
5	Địa lý	
6	Giáo dục kinh tế và pháp luật	
7	Công nghệ	Chỉ áp dụng điều kiện cho ngành Hệ thống thông tin và chuyên ngành Hệ thống thông tin thương mại điện tử
8	Tin học	

Ghi chú: Các thí sinh thi tốt nghiệp THPT được lựa chọn môn thi tốt nghiệp THPT có kết quả cao nhất phù hợp với danh sách và quy định ở trên.



Ban Giám đốc Học viện Hành chính và Quản trị công

Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại tỉnh
Nhu Ngọc



Chia sẻ



Ý KIẾN

Chia sẻ ý kiến của bạn

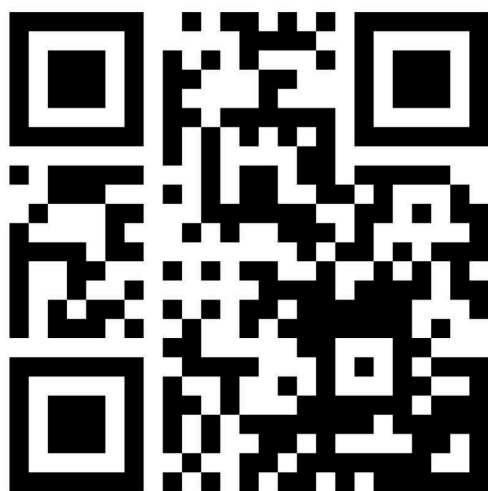
Xem thêm



Học viện Hành chính và Quản trị công đẩy mạnh triển khai nhiệm vụ 35 trong bối cảnh mới

04/05/2026 20:00





HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH VÀ QUẢN TRỊ CÔNG.

Website: WWW.APAG.EDU.VN

Trụ sở chính: số 77 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024) 38343223. Fax: (024) 38358943

Các cơ sở

- Cơ sở số 36 đường Xuân La, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

- Cơ sở số 371 đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: số 10 đường 3 Tháng 2, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

- Cơ sở số 181 đường Lê Đức Thọ, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại thành phố Đà Nẵng

Địa chỉ: số 749 đường Trần Hưng Đạo, phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng